TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 02/7/2024
V/v: Tranh chấp ly hôn và con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2023/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc: *"Tranh chấp ly hôn và con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị X, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: TDP HĐ, phường HT, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (Có đơn xin vắng mặt)

HKTT: TDP HĐ, phường HT, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên Hiện nay đang chấp hành án tại Đội 14, phân trại 5, trại giam Thanh Lâm, Bộ Công an (Địa chỉ: xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Triệu Thị X trình bày: Chị X và anh T đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên (nay là phường

Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng được một thời gian ngắn thì anh T phạm tội, đi chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm nên vợ chồng không còn tình cảm, anh T không chăm sóc con chung. Nay chị X xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Toà án giải quyết ly hôn cho chị và anh T.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung cháu là Nguyễn Triệu Thiên, sinh ngày 14/10/2022 (giới tính: Nam). Hiện nay, đang ở với chị, chị có nguyện vọng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Tại bản tự khai bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày*: Anh xác nhận thông tin về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn đúng như chị X trình bày. Quá trình chung sống hòa thuận, đến tháng 01/2022 phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống bất đồng quan điểm, nay chị X yêu cầu lý hôn, anh nhất trí ly hôn,

- Về con chung: Có 01 con chung cháu là Nguyễn Triệu TH, sinh ngày 14/10/2022 (giới tính: Nam). Nay anh đang chấp hành án nên anh không thể nuôi con được, anh nhất trí chị X nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh xin tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho đến khi anh có khả năng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh nhất trí chị X nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Nguyên đơn chị Triệu Thị X khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung với bị đơn là anh Nguyễn Văn T. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại TDP Hiệp Đồng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[2] **Về nội dung:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị X khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung với anh Nguyễn Văn T, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu, hôn nhân là do tự nguyện, có làm đám cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên (nay là phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, đến tháng 01/2022 phát sinh mâu thuẫn do anh T vi phạm pháp luật, đến nay không ai quan tâm đến ai, anh T đang phải chấp hành án. Chị xác định không thể sống chung cùng anh T được nữa. Hội đồng xét xử xét thấy, nền tảng cơ bản của hôn nhân là sự yêu thương tự nguyện của cả hai vợ chồng, nhưng đến nay đã không còn nữa, vợ chồng không còn lòng tin đối với nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau, không còn khả năng đoàn tụ, hàn gắn, nên yêu cầu xin ly hôn của chị X được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Triệu Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Đối với anh T quá trình giải quyết vụ án anh T không có mặt, lý do anh T đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm - Bộ Công an; Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với anh T.

- Về con chung: Chị Triệu Thị X và anh Nguyễn Văn T trong quá trình chung sống đã có 01 con chung cháu là Nguyễn Triệu Thiên, sinh ngày 14/10/2022 (giới tính: Nam). Khi ly hôn chị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Thiên vẫn đang ở với chị X, anh T đang chấp hành án, theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, để đảm bảo quyền và lợi ích của trẻ em sau khi ly hôn, không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý và đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung, xét thấy cần giao con chung cho chị X là phù hợp theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị X, giao con chung là Nguyễn Triệu Thiên, sinh ngày 14/10/2022 (giới tính: Nam) cho chị X trực tiếp chăm sóc, đến khi con trưởng

thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh T được quyền đi chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bị cản trở.

[3]. **Về cấp dưỡng nuôi con**: Chị X không yêu cầu. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[4**]. Về tài sản chung, nợ chung**: Hai bên đều xác định không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. **Về án phí**: Chị Triệu Thị X phải chịu án phí ly hôn 300.000. đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001438 ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị X ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Chị Triệu Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

[2]. Về con chung:

- Giao cho Triệu Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Triệu Thiên, sinh ngày 14/10/2022 (giới tính: Nam), đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh T được quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bị cản trở.

[3].Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không yêu cầu. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Triệu Thị X phải chịu 300.000. đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001438 ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[6]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên toà

Âu Văn Hồ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- Chi cục THATP Phổ Yên;
- UBND P. Đồng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.